

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHHCN ngày 27/6/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc hợp nhất Trung tâm Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin và Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1128/TTr-SKHHCN ngày 16/4/2026 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1662/SNV-TCBC&TCPCP ngày 15/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Bảo

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị, thực hiện chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, triển khai và chuyển giao công nghệ; thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; hỗ trợ, thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; đồng thời thực hiện các hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và chính quyền thông minh trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Khoa học và Công nghệ; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trung tâm hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ) được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhóm nhiệm vụ về Nghiên cứu, ứng dụng và Chuyển giao công nghệ:

1.1. Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch dài hạn và hằng năm về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN); tổ chức tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách; chủ động xác định nhu cầu hoàn thiện, ứng dụng và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp và người dân tại địa phương.

1.2. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng thành tựu KH&CN trong và ngoài nước vào sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường; thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm, khảo sát để hoàn thiện quy trình kỹ thuật; tổ chức chế tạo, lắp đặt thiết bị, sản xuất các sản phẩm, công trình sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao.

1.3. Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật; tổ chức đào tạo, tập huấn, tham quan học tập; chủ trì thực hiện chuyên gia, hỗ trợ kỹ thuật, nhân rộng và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm và mô hình ứng dụng thành công.

1.4. Cung cấp các dịch vụ tư vấn, giới thiệu, đánh giá năng lực và hỗ trợ đổi mới công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu về công nghệ và chuyên gia; tổ chức các hoạt động trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị, hội nghị, hội thảo, triển lãm để quảng bá sản phẩm tạo thành từ ứng dụng KH&CN.

2. Nhiệm vụ về Thông tin, thống kê Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số:

2.1. Tham gia xây dựng các văn bản, chương trình, kế hoạch hoạt động; tổ chức thực hiện các cuộc điều tra, chế độ báo cáo thống kê ngành tại địa phương; nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và cung cấp số liệu, xuất bản ấn phẩm phục vụ công tác quản lý nhà nước.

2.2. Quản lý, vận hành và phát triển hạ tầng thông tin, mạng lưới, các cơ sở dữ liệu dùng chung kết nối với CSDL quốc gia; chủ trì triển khai các dự án thuộc Hệ tri thức Việt số hóa; xây dựng, quản lý cổng/trang thông tin điện tử của Sở và các hệ thống nền tảng, diễn đàn trực tuyến của tỉnh.

2.3. Tổ chức hướng dẫn thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN; phát triển mạng lưới nguồn tin, công tác thư viện (thư viện số, thư viện điện tử); tổ chức phổ biến, truyền thông tri thức khoa học, công nghệ, chuyển đổi số đến các đối tượng và cộng đồng xã hội.

2.4. Phối hợp tổ chức, tham gia các sự kiện, sàn giao dịch công nghệ, điểm kết nối cung cầu (Techmart, Techdemo, Techfest); thu thập dữ liệu chuyên gia; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thông tin, thống kê phục vụ nghiên cứu, giáo dục, sản xuất và kinh doanh theo yêu cầu của xã hội.

3. Nhóm nhiệm vụ về Hỗ trợ, thúc đẩy Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp:

3.1. Tham gia xây dựng, tuyên truyền và phổ biến cơ chế, chính sách về ĐMST và khởi nghiệp sáng tạo; thực hiện các hoạt động nghiên cứu phục vụ quản lý nhà nước; chủ trì điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực ĐMST của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn.

3.2. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy, phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư; hỗ trợ và nâng cao năng lực cho các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung, các nhóm cá nhân và doanh nghiệp khởi nghiệp.

3.3. Tổ chức triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh công nghệ mới; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật; xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới đối tác ĐMST trong và ngoài nước.

3.4. Phối hợp tổ chức hội nghị, sự kiện, hợp tác quốc tế và xúc tiến đầu tư;

tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn; thu thập, tổng hợp dữ liệu, đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII).

4. Nhóm nhiệm vụ về Chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin:

4.1. Triển khai, bảo đảm vận hành liên tục các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; thực hiện bảo đảm an toàn thông tin và ứng phó sự cố; chủ trì hướng dẫn, tích hợp, chia sẻ và khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung của địa phương.

4.2. Khai thác, ứng dụng công nghệ số và dữ liệu để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; tham gia thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

4.3. Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ chuyển đổi số, hỗ trợ kỹ thuật và nhân sự; tổ chức lập dự án, thiết kế, đấu thầu, giám sát, quản lý dự án đầu tư công nghệ thông tin; thiết kế, phát triển và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số.

4.4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, tập huấn sử dụng ứng dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân; triển khai công tác thông tin, truyền thông về chuyển đổi số; thực hiện hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế thuộc phạm vi lĩnh vực được giao.

5. Các nhiệm vụ khác:

5.1. Tham gia xây dựng các văn bản, chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực chuyên môn; theo dõi, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất và thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

5.2. Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong và ngoài nước thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, phân quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở.

5.3. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc Trung tâm quản lý, phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng

mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm gồm:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Chính quyền số;
- Phòng Giám sát, điều hành thông minh;
- Phòng Nghiên cứu, Ứng dụng và Chuyển giao Công nghệ;
- Phòng Hỗ trợ khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo;
- Phòng Thông tin và Truyền thông;
- Trạm Thực nghiệm.

3. Số lượng người làm việc.

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Khoa học và Công nghệ;

Hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc đơn vị; thực hiện việc bố trí, sử dụng viên chức, người lao động theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, phẩm chất, trình độ năng lực và các nội dung khác có liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc hoặc chưa phù hợp, Giám đốc Trung tâm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung./.